

QUYẾT ĐỊNH

Công khai số liệu và thuyết minh tình hình thực hiện dự toán ngân sách nhà nước 3 tháng đầu năm năm 2026 của Trường mầm non Noong Bua

Căn cứ Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21 tháng 12 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước;

Căn cứ Thông tư số 61/2017/TT - BTC ngày 15 tháng 06 năm 2017 của bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện công khai ngân sách đối với đơn vị dự toán ngân sách, các tổ chức được ngân sách nhà nước hỗ trợ và Thông tư 90/2018/TT-BTC ngày 28/09/2018 sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư 61/2017/TT-BTC;

Căn cứ vào tình hình thực hiện dự toán ngân sách nhà nước 3 tháng đầu năm năm 2024 của Trường mầm non Noong Bua;

Theo đề nghị của bộ phận kế toán trường mầm non Noong Bua;

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1: Công bố công khai số liệu và thuyết minh tình hình thực hiện dự toán ngân sách nhà nước 3 tháng đầu năm năm 2026 của trường mầm non Noong Bua.

Điều 2: Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 3: Bộ phận kế toán trường mầm non Noong Bua chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Lưu: KT

HIỆU TRƯỞNG

Nguyễn Thị Lý

Điện Biên, ngày 06 tháng 04 năm 2026

NIÊM YẾT CÔNG KHAI DỰ TOÁN NGÂN SÁCH QUÝ I NĂM 2026

Căn cứ Nghị định số 163/2016/NĐ – CP ngày 21/12/2016 của Chính Phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước;

Căn vào Thông tư số 90/2018/TT- BTC ngày 28 tháng 9 năm 2018 của Bộ Tài chính sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 61 /2017/TT - BTC ngày 15 tháng 6 năm 2017 hướng dẫn về công khai ngân sách đối với đơn vị dự toán ngân sách, tổ chức được ngân sách nhà nước hỗ trợ ;

Căn cứ Quyết định số 302/QĐ-UBND ngày 24/12/2025 về việc giao dự toán thu, chi ngân sách của UBND phường Mường Thanh năm 2026;

Căn cứ vào quy chế chi tiêu nội bộ năm 2026 của đơn vị

Hôm nay ngày 06 tháng 04 năm 2026 tại phòng hội đồng trường Mầm non Noong Bua

Thành phần gồm có ;

1. Bà : Nguyễn Thị Lý – Chức vụ : Hiệu trưởng – Người chịu trách nhiệm công khai

2. Bà : Nguyễn Thị Tươi - Chức vụ : Kế toán

3. Bà : Lương Hồng Châu : Thư ký nhà trường

Đã tiến hành niêm yết công khai số liệu Dự toán ngân sách năm 2026

Thời gian niêm yết : Từ ngày 06 tháng 04 đến ngày 30 tháng 04 năm 2026

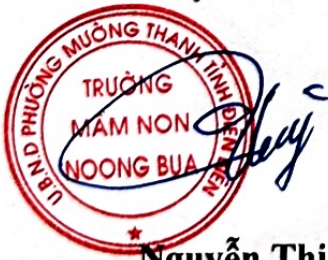
Địa điểm niêm yết : Phòng Hội đồng trường Mầm non Noong Bua và trên cổng thông tin điện tử nhà trường;

Biên bản lập xong vào hồi 14 giờ ngày 06 tháng 04 năm 2026 đã được thông qua các thành viên cùng nghe và nhất trí .

Hiệu trưởng

Kế toán

Thư ký nhà trường



Nguyễn Thị Lý

Nguyễn Thị Tươi

Lương Hồng Châu

Số: 10/BBDT

Mường Thanh, ngày 06 tháng 04 năm 2026

BIÊN BẢN
(V/v: CÔNG KHAI DỰ TOÁN NGÂN SÁCH QUÝ I NĂM 2026)

Hôm nay ngày 06 tháng 04 năm 2026 tại phòng hội đồng trường Mầm non Noong Bua họp công khai dự toán ngân sách quý I năm 2026.

I. Thành phần:

- + Bà : Nguyễn Thị Lý : Chức vụ : Hiệu trưởng
- + Bà : Phan Thị Minh Nguyệt : Chức vụ : Phó hiệu trưởng
- + Bà : Lê Thị Duyên : Chức vụ : Phó hiệu trưởng
- + Bà : Vũ Thị Thùy Vân : Tổ trưởng MG Lớn+ MG Nhỡ
- + Bà : Lương Hồng Châu : Tổ trưởng MG Bé + Nhà trẻ
- + Bà : Nguyễn Thị Tươi : Kế toán
- + Bà : Lương Hồng Châu : Thư ký

Cùng toàn thể giáo viên chủ nhiệm các lớp

II . Nội dung.

Căn cứ Nghị định số 163/2016/NĐ – CP ngày 21/12/2016 của Chính Phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước;

Căn vào Thông tư số 90/2018/TT- BTC ngày 28 tháng 9 năm 2018 của Bộ Tài chính sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 61 /2017/TT - BTC ngày 15 tháng 6 năm 2017 hướng dẫn về công khai ngân sách đối với đơn vị dự toán ngân sách, tổ chức được ngân sách nhà nước hỗ trợ ;

Căn cứ Quyết định số 302/QĐ-UBND ngày 24/12/2025 về việc giao dự toán thu, chi ngân sách của UBND phường Mường Thanh năm 2026;

Thực hiện công khai dự toán quý I năm 2026 (Có mẫu biểu kèm theo)

Biên bản lập xong vào hồi 14 giờ ngày 06 tháng 04 năm 2026 đã được thông qua các thành viên cùng nghe và nhất trí .

Hiệu trưởng

Kế toán

Thư ký nhà trường



Nguyễn Thị Lý

Nguyễn Thị Tươi

Lương Hồng Châu

Đơn vị: Trường Mầm Non Noong bua

Chương: 622

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Mường Thanh, ngày 06 tháng 04 năm 2026

CÔNG KHAI THỰC HIỆN DỰ TOÁN THU-CHI NGÂN SÁCH

Quý I năm 2026

(Dùng cho đơn vị dự toán cấp trên và đơn vị dự toán sử dụng ngân sách nhà nước)

Căn cứ Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21 tháng 12 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước;

Căn cứ Thông tư số 90/2018/TT-BTC ngày 28 tháng 9 năm 2018 của Bộ Tài chính sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 61/2017/TT-BTC ngày 15/6/2017 của Bộ Tài chính hướng dẫn về công khai ngân sách đối với các đơn vị dự toán ngân sách, các tổ chức được ngân sách nhà nước hỗ trợ sau:

Đơn vị tính: Đồng

STT	Nội dung	Dự toán năm	Ước thực hiện quý I năm 2026	Ước thực hiện/Dự toán năm (tỷ lệ %)	Ước thực hiện quý (I năm 2026) này so với cùng kỳ năm trước (tỷ lệ %)
1	2	3	4	5	6
A	Tổng số thu, chi, nộp ngân sách phí, lệ phí				
1	Số thu phí, lệ phí				
1	Lệ phí				
2	Phí				
	Học phí				
II	Chi từ nguồn thu phí được để lại				
1	Chi sự nghiệp				
a	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên				
b	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên				
2	Chi quản lý hành chính				
a	Kinh phí thực hiện chế độ tự chủ				
b	Kinh phí không thực hiện chế độ tự chủ				
III	Số phí, lệ phí nộp ngân sách nhà nước				
1	Lệ phí				
2	Phí				
B	Dự toán chi ngân sách nhà nước	6.455.360.000	1.340.061.577	25,50	1.340.061.577
I	Nguồn ngân sách trong nước	6.455.360.000	1.340.061.577	25,50	1.340.061.577
1	Chi quản lý hành chính				
1.1	Kinh phí thực hiện chế độ tự chủ				
1.2	Kinh phí không thực hiện chế độ tự chủ				
2	Chi sự nghiệp khoa học và công nghệ				
2.1	Kinh phí thực hiện nhiệm vụ khoa học công nghệ				
	- Nhiệm vụ khoa học công nghệ cấp quốc gia				
	- Nhiệm vụ khoa học công nghệ cấp Bộ				
	- Nhiệm vụ khoa học công nghệ cấp cơ sở				
2.2	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên theo chức năng				
2.3	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên				

STT	Nội dung	Dự toán năm	Ước thực hiện quý I năm 2026	Ước thực hiện/Dự toán năm (tỷ lệ %)	Ước thực hiện quý (I năm 2026) này so với cùng kỳ năm trước (tỷ lệ %)
1	2	3	4	5	6
3	Chi sự nghiệp giáo dục, đào tạo và dạy nghề	6.853.960.000	1.340.061.577	25,50	1.340.061.577
3.1	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên	6.455.360.000	1.340.061.577	25,50	1.340.061.577
3.2	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên	398.600.000			
4	Chi sự nghiệp y tế, dân số và gia đình				
4.1	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên				
4.2	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên				
5	Chi bảo đảm xã hội				
5.1	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên				
5.2	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên				
6	Chi hoạt động kinh tế				
6.1	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên				
6.2	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên				
7	Chi sự nghiệp bảo vệ môi trường				
7.1	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên				
7.2	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên				
8	Chi sự nghiệp văn hóa thông tin				
8.1	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên				
8.2	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên				
9	Chi sự nghiệp phát thanh, truyền hình, thông tấn				
9.1	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên				
9.2	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên				
10	Chi sự nghiệp thể dục thể thao				
10.1	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên				
10.2	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên				
II	Nguồn vốn viện trợ				
1	Chi quản lý hành chính				
2	Chi sự nghiệp khoa học và công nghệ				
3	Chi sự nghiệp giáo dục, đào tạo và dạy nghề				
4	Chi sự nghiệp y tế, dân số và gia đình				
5	Chi bảo đảm xã hội				
6	Chi hoạt động kinh tế				
7	Chi sự nghiệp bảo vệ môi trường				
8	Chi sự nghiệp văn hóa thông tin				
9	Chi sự nghiệp phát thanh, truyền hình, thông tấn				
10	Chi sự nghiệp thể dục thể thao				
III	Nguồn vay nợ nước ngoài				
1	Chi quản lý hành chính				
2	Chi sự nghiệp khoa học và công nghệ				
3	Chi sự nghiệp giáo dục, đào tạo và dạy nghề				
4	Chi sự nghiệp y tế, dân số và gia đình				

STT	Nội dung	Dự toán năm	Ước thực hiện quý I năm 2026	Ước thực hiện/Dự toán năm (tỷ lệ %)	Ước thực hiện quý (I năm 2026) này so với cùng kỳ năm trước (tỷ lệ %)
1	2	3	4	5	6
5	Chi bảo đảm xã hội				
6	Chi hoạt động kinh tế				
7	Chi sự nghiệp bảo vệ môi trường				
8	Chi sự nghiệp văn hóa thông tin				
9	Chi sự nghiệp phát thanh, truyền hình, thông tấn				
10	Chi sự nghiệp thể dục thể thao				

Ngày 06 tháng 04 năm 2026

Thủ trưởng đơn vị



Nguyễn Thị Lý

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

BÁO CÁO CHI TIẾT CHI THEO MỤC LỤC NGÂN SÁCH

Quý I năm 2026
Nguồn kinh phí: 13 - Ngân sách xã/phường tự chủ

Đơn vị tính: Đồng

Loại	Khoản	Mục	Tiểu mục	Nội dung chi	Tổng số	NGUỒN NSNN			NGUỒN PHÍ ĐƯỢC KHẤU TRÚ, ĐỂ LẠI	NGUỒN KINH PHÍ HOẠT ĐỘNG NGHIỆP VỤ
						NSNN trong nước	Viện trợ	Vay nợ nước ngoài		
A	B	C	D	E	1	2	3	4	5	6
				I. Kinh phí được giao tự chủ	1.340.061.577	1.340.061.577				
070	071			Giáo dục mầm non	1.340.061.577	1.340.061.577				
		6000		Tiền lương	616.098.600	616.098.600				
			6001	Lương theo ngạch, bậc	616.098.600	616.098.600				
		6050		Tiền công trả cho vị trí lao động thường xuyên theo hợp đồng	24.840.000	24.840.000				
			6051	Tiền công trả cho vị trí lao động thường xuyên theo hợp đồng	24.840.000	24.840.000				
		6100		Phụ cấp lương	516.257.838	516.257.838				
			6101	Phụ cấp chức vụ	14.742.000	14.742.000				
			6102	Phụ cấp khu vực	76.050.000	76.050.000				
			6112	Phụ cấp ưu đãi nghề	302.842.566	302.842.566				
			6113	Phụ cấp trách nhiệm theo nghề, theo công việc	702.000	702.000				
			6115	Phụ cấp thâm niên vượt khung, phụ cấp thâm niên nghề	121.921.272	121.921.272				
		6300		Các khoản đóng góp	167.184.402	167.184.402				
			6301	Bảo hiểm xã hội	136.080.327	136.080.327				
			6302	Bảo hiểm y tế	23.328.056	23.328.056				
			6304	Bảo hiểm thất nghiệp	7.776.019	7.776.019				

Mã chương: 822

ĐƠN VỊ BÁO CÁO: Trường Mầm non Noong Bua

Mã ĐVQHNS: 1031212

Loại	Khoản	Mục	Tiểu mục	Nội dung chi	Tổng số	NGUỒN NSNN			NGUỒN PHÍ ĐƯỢC KHẤU TRỪ, ĐỂ LẠI	NGUỒN KINH PHÍ HOẠT ĐỘNG NGHIỆP VỤ
						NSNN trong nước	Viện trợ	Vay nợ nước ngoài		
A	B	C	D	E	1	2	3	4	5	6
		6500		Thanh toán dịch vụ công cộng	15.404.125	15.404.125				
			6501	Tiền điện	8.935.375	8.935.375				
			6502	Tiền nước	6.468.750	6.468.750				
		6600		Thông tin, tuyên truyền, liên lạc	276.612	276.612				
			6605	Thuê bao kênh vệ tinh, thuê bao cáp truyền hình, cước phí Internet, thuê đường truyền mạng	276.612	276.612				
				TỔNG CỘNG	1.340.061.577	1.340.061.577				

Người lập
(Ký, họ và tên)



Nguyễn Thị Tươi

Kế toán trưởng
(Ký, họ và tên)



Nguyễn Thị Tươi

Ngày 06 tháng 04 năm 2016

Thủ trưởng đơn vị

(Ký, họ tên, đóng dấu)



Nguyễn Thị Lý